

Số: 04/2021/QĐST-KDTM

Yên Định, ngày 29 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-KDTM ngày 08 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần A (*Tên viết tắt: Ngân hàng A*).

Địa chỉ: Số N, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LĐT, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông LCT, chức vụ: Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP A, chi nhánh Thanh Hóa.

(*Theo văn bản uỷ quyền số 230/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 10/3/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP A*)

Địa chỉ nơi làm việc: Số 17, Phường X, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Hộ kinh doanh LVT

Chủ hộ kinh doanh: Ông LVT, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 4 (*Thôn 7 cũ*), xã T, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà VTC, sinh năm 1987

2. Ông PND, sinh năm 1969

3. Bà NTH, sinh năm 1970

Đều có địa chỉ: Thôn 4 (*Thôn 7 cũ*), xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

(Ông PND đã ủy quyền cho bà NTH, theo văn bản ủy quyền lập ngày 17/9/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ phải thanh toán.

Các bên đương sự thống nhất: Hộ kinh doanh cá thể LVT còn nợ Ngân hàng A số tiền gốc và lãi tính đến ngày 21/9/2021 là 468.735.512đ (*Bốn trăm sáu tám triệu bảy trăm ba lăm nghìn năm trăm mười hai đồng*), trong đó gốc là 434.243.764đ và lãi là 34.491.748đ.

Ông LVT và vợ là bà VTC phải có trách nhiệm liên đới trong việc thanh toán nợ cho Ngân hàng A.

2.2. Về phương thức thanh toán.

Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Chậm nhất đến ngày 15/12/2021 ông LVT và bà VTC phải trả cho Ngân hàng A toàn bộ số nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/9/2021 là 468.735.512đ (*Bốn trăm sáu tám triệu Bảy trăm ba lăm nghìn năm trăm mười hai đồng*). Và khoản tiền lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 21/9/2021 cho ngân hàng sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Nếu sau ngày 15/12/2021 vợ chồng ông LVT, bà VTC không thực hiện được theo thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 265,7 m² và công trình nhà ở diện tích 90 m², diện tích mặt sàn 180 m² là tài sản của vợ chồng ông PND và bà NTH, tại thửa số 1010, tờ bản đồ số 9, địa chỉ: Thôn 4 (*Thôn 7 cũ*), xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 598372 do UBND huyện Yên Định cấp ngày 21/11/2017 mang tên ông PND, bà NTH để thu hồi nợ.

2.3. Về án phí:

Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông LVT và bà VTC phải liên đới chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 11.375.000đ (*Mười một triệu ba trăm bảy lăm nghìn đồng*).

Trả lại Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.980.000đ (*Mười triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2019/0005513 ngày 08/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hoàng